

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN

Số: 08072026/HĐMB/PA-HCTC

- Căn cứ Bộ luật Dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ Luật Thương mại số 36/2005/QH11 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 14/6/2005 và các văn bản hướng dẫn thi hành
- Theo nhu cầu và khả năng của hai bên.

Hôm nay, ngày 08 tháng 07 năm 2026, hai bên chúng tôi gồm có:

BÊN A (Bên mua)	:	CÔNG TY TNHH DỊCH VỤ THƯƠNG MẠI HC TOÀN CẦU
Địa chỉ ĐKKD	:	Số 19, Ngõ 103/4/4, Đường Lý Sơn, Tổ 32, Phường Bồ Đề, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
Mã số thuế	:	0107943688
Địa chỉ xuất hóa đơn	:	Số 19, Ngõ 103/4/4, Đường Lý Sơn, Tổ 32, Phường Bồ Đề, Thành Phố Hà Nội, Việt Nam
Người đại diện	:	Ông Đào Huy Cường
Chức Vụ	:	Giám đốc
Điện Thoại	:	0986.979.686
BÊN B (Bên Bán)	:	CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ PA
Địa chỉ	:	Số 55, Đường Công Đậu, Thôn Lưu Xá, Xã Hoài Đức, Thành phố Hà Nội
Văn phòng giao dịch	:	Số 14, dãy T5.1, Khu đô thị Westpoint Nam 32, Xã Hoài Đức, Thành phố Hà Nội
Điện thoại	:	0982523151
MST	:	0108538065
Email	:	pavietnam19hd@gmail.com
Tài khoản 1	:	1160184989 Tại ngân hàng BIDV – CN Hoài Đức
Tên tài khoản	:	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư PA
Tài khoản 2	:	19039926238889 Tại ngân hàng Techcombank - CN Hội sở chính Hà Nội
Tên Tài Khoản	:	Công Ty Cổ Phần Đầu Tư PA
Đại diện	:	Ông CAO VIỆT ANH
Chức vụ	:	Chủ tịch hội đồng quản trị kiêm Giám đốc

Sau khi bàn bạc và thống nhất, các bên đồng ý ký kết những điều khoản dưới đây:

ĐIỀU 1: ĐỐI TƯỢNG CỦA HỢP ĐỒNG

1. Bên B đồng ý bán, Bên A đồng ý mua của Bên B các mặt hàng: Gạo các loại theo yêu cầu của Bên A.

2. Sản phẩm/Hàng hóa của Bên B phải được đăng ký, xác nhận hoặc kiểm nghiệm về chất lượng cũng như về bao bì, tem nhãn theo đúng quy định của Nhà nước.
3. Bên A và Bên B đều đồng ý là Hợp đồng này sẽ áp dụng cho các địa điểm kinh doanh theo chỉ định thực tế của bên A.

ĐIỀU 2: THỜI HẠN HỢP ĐỒNG

1. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký kết đến hết ngày 08 tháng 07 năm 2029.
2. Hợp đồng sẽ tự động gia hạn trong những năm kế tiếp nếu hai bên không có thỏa thuận nào khác thay thế trong thời gian năm (05) ngày trước khi hết hạn Hợp đồng tại Khoản 1 trên.
3. Khi một trong hai bên muốn chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn thì Bên có yêu cầu phải thông báo trước ít nhất ba mươi (30) ngày cho Bên còn lại bằng văn bản.
4. Một Bên có thể chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn với hiệu lực tức thời bằng việc gửi một thông báo bằng văn bản nếu Bên còn lại vi phạm nghiêm trọng hoặc vi phạm nhiều lần một trong các điều khoản của Hợp đồng này.
5. Bên A có quyền chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn với hiệu lực tức thời bằng việc gửi một thông báo bằng văn bản trước ít nhất 01 ngày nếu Bên B bị giải thể hoặc là đối tượng của thủ tục phá sản.

Khi chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn, các bên sẽ cùng thống nhất xác định các công việc đã thực hiện, các chi phí thực tế đã phát sinh và các công việc đã được các bên chấp nhận hoàn thành và thanh toán cũng như hoàn trả cho nhau hết nghĩa vụ các bên (nếu có).

ĐIỀU 3: GIÁ CẢ

1. Giá của Hàng hóa mà Bên B bán cho Bên A sẽ được quy định theo Bảng giá hàng kỳ, hàng tháng. Nếu không có thỏa thuận khác thay thế, giá hàng hóa chưa bao gồm thuế GTGT. Bên B đảm bảo chính sách ổn định giá trong vòng 01 tháng và tốt nhất cho Bên A.
2. Bên B cam kết bán Hàng hóa cho Bên A với mức giá cạnh tranh nhất mà Bên B đang áp dụng tại thị trường Việt Nam.
3. Nếu giá cả của bên B có sự biến động lớn do các nguyên nhân khách quan như thiên tai, lũ lụt, mất mùa, dịch bệnh... khiến giá nhập nguyên liệu tăng quá 3% với cùng thời điểm tháng trước đó thì hai bên sẽ cùng thương lượng lại giá cả hàng hóa và thống nhất giá mới bằng biên bản.
4. Định kỳ hàng tháng bên B sẽ gửi bảng báo giá cho bên A theo thời gian từng kỳ báo giá trong tháng, sau thời gian 03- 05 ngày kể từ khi bên B gửi báo giá cho bên A mà bên A không phản hồi, không chốt giá thì giá bán mặc định theo giá mà bên B đã gửi.

ĐIỀU 4: ĐẶT HÀNG

1. Bên A sẽ gửi cho Bên B Đơn đặt hàng bằng cách chuyển trực tiếp/điện thoại/Fax/thư bảo đảm/email/Zalo/....
2. Nếu Bên B không chấp thuận Đơn đặt hàng vì bất kỳ lý do gì, thì Bên B phải thông báo cho Bên A tối đa không quá 05 giờ từ khi nhận được Đơn đặt hàng. Nếu không có thông báo, Đơn đặt hàng được coi là đã được Bên B chấp nhận và mọi quy định trong Hợp đồng này sẽ được áp dụng cho Đơn đặt hàng đó.
3. Bên A có trách nhiệm đặt hàng và bên B có trách nhiệm xác nhận lại đơn đặt hàng trước 16h hàng ngày cho đơn hàng giao ngày hôm sau.

ĐIỀU 5: PHƯƠNG THỨC GIAO NHẬN

1. Giao hàng tại các địa điểm chỉ định của Bên A (địa điểm được ghi rõ trên Đơn đặt hàng). Thời gian giao hàng đến các địa điểm của bên A theo yêu cầu trên Đơn đặt hàng.
2. Khi Bên B giao hàng không đúng yêu cầu về chất lượng, số lượng, quy cách mà Bên A đặt hàng thì bên A có quyền trả lại hàng hoặc yêu cầu Bên B đổi hàng cho Bên A.

ĐIỀU 6: THANH TOÁN

1. **Phương thức thanh toán:** Thanh toán bằng chuyển khoản hoặc tiền mặt.

2. **Thời hạn thanh toán:** Tất cả các đơn hàng phát sinh đặt trong tháng (Từ ngày 1 đến ngày 30 trong tháng) sẽ được bên A thanh toán cho bên B sau 25-30 ngày kể từ ngày xuất hoá đơn GTGT và chốt công nợ.

3. **Thủ tục thanh toán:**

Vào ngày 25 – 31 hàng tháng hai bên tiến hành đối chiếu công nợ cho những đơn hàng phát sinh tháng trước đó, Bên B gửi cho bên A bảng kê chi tiết theo từng hóa đơn phát sinh tương ứng với ngày giao hàng thực tế. Sau khi nhận được bảng kê của bên B, kế toán bên A sẽ kiểm tra và đối chiếu số liệu trên bảng kê. Nếu số liệu trên bảng kê do bên B gửi là chính xác, Bên A sẽ thông báo cho bên B xuất hóa đơn GTGT; phát hành 02 Biên bản đối chiếu công nợ mỗi bên ký xác nhận và giữ 01 bản.

Bên A sẽ chuyển tiền vào tài khoản bên B theo đúng thời điểm thanh toán đã thỏa thuận. Bên A sẽ không chịu trách nhiệm về việc chậm thanh toán do sự chậm trễ chuyển bảng kê đối chiếu công nợ của bên B.

Nếu đến hạn thanh toán Bên A vẫn chưa thanh toán tiền hàng cho bên B thì bên B có quyền báo trước bằng biên bản trước 01 ngày tạm dừng cung cấp hàng cho Bên A cho đến khi Bên A thanh toán đầy đủ tiền hàng và thực hiện các thủ tục để thu hồi công nợ như sau:

- + Quá hạn 5 ngày theo hợp đồng: Gửi công văn thông báo lần 1
- + Quá hạn 10 ngày theo hợp đồng: Gửi công văn thông báo lần 2
- + Quá hạn 15 ngày theo hợp đồng: Gửi công văn tính lãi suất 1%/tháng trên tổng công nợ
- + Quá hạn từ 30 ngày theo hợp đồng: Gửi công văn tính lãi suất 1%/tháng trên tổng công nợ + 8%/tổng công nợ

4. Việc phát hành hóa đơn, chứng từ theo Hợp đồng này phải tuân thủ đúng các quy định của Pháp luật Việt Nam.

ĐIỀU 7: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN B

1. Cam kết giao hàng cho bên A đúng thời gian và đúng theo Đơn đặt hàng của bên A (chủng loại, quy cách, số lượng, các thông tin liên quan...). Chất lượng của hàng hóa đảm bảo đúng theo tiêu chuẩn chất lượng công bố mà bên B đã đăng ký với cơ quan nhà nước có thẩm quyền. (Điều khoản này áp dụng tùy theo loại hàng hóa: nếu hàng Nhập Khẩu thì căn cứ theo C/O, P/Q).
2. Khi giao hàng phải cung cấp đầy đủ những giấy tờ chứng từ liên quan đến sản phẩm cung ứng. Bên B phải tuân thủ các quy định của Pháp luật Việt Nam liên quan đến công bố và đăng ký chất lượng Hàng hóa; về mã số, mã vạch; về sở hữu trí tuệ; về cạnh tranh hàng hóa. Bên B phải duy trì và đảm bảo chất lượng Hàng Hóa bán cho Bên A theo như công bố và đăng ký. Cung cấp đầy đủ cho bên A và chịu trách nhiệm đối với các giấy tờ pháp lý liên quan đến hoạt động của doanh nghiệp, giấy chứng nhận nguồn gốc xuất xứ hàng hóa, quy cách, tiêu chuẩn chất lượng,... của hàng hóa theo đúng quy định của Nhà nước. Phải duy trì hiệu lực của các giấy tờ này trong suốt thời hạn hiệu lực của Hợp đồng này
3. Trong trường hợp Bên A phát hiện Bên B vi phạm một trong các nghĩa vụ theo Hợp đồng này thì bên B ngoài việc chịu phạt vi phạm Hợp đồng đối với Bên A còn phải giải quyết kịp thời, chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật và bồi thường mọi thiệt hại đối với Bên B cũng như đối với Bên thứ ba có liên quan (bồi hoàn các khoản do cơ quan chức năng thu phạt; bồi thường các tổn thất mà Bên A đã chi trả; bồi thường cho người tiêu dùng nếu vô tình sử dụng sản phẩm do Bên B cung cấp hỏng/kém chất lượng/nhiễm khuẩn, đã qua giám định của cơ quan chức năng có thẩm quyền xác định không có lỗi của Bên A thì Bên B có trách nhiệm giải quyết và Bên A không có trách nhiệm liên đới).
4. Ngoài việc tuân thủ các điều khoản trong hợp đồng, Bên B phải đảm bảo một số điều khoản đặc biệt của từng chủng loại hàng hóa.

Đối với hàng hóa thực phẩm:

- a. Bên B phải tuân thủ chặt chẽ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, cung cấp đầy đủ cho Bên B chứng từ liên quan xác nhận nguồn gốc, chứng nhận tiêu chuẩn chất lượng,... của hàng hóa bản mới nhất, còn hiệu lực.
- b. Bên B đồng ý cho nhân viên hoặc người đại diện của Bên A đến cơ sở sản xuất của Bên B để kiểm tra sự tuân thủ các quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm đột xuất hoặc định kỳ.
- c. Bên B phải bảo đảm rằng bất kỳ và toàn bộ các Sản phẩm được giao đến địa điểm của Bên A là hàng mới tuyệt đối và được bảo quản trong các điều kiện bảo quản hợp lý để đáp ứng các tiêu chuẩn vệ sinh đã đăng ký và chất lượng bao bì không bị rách hay hư hỏng theo các quy định liên quan đến chất lượng sản phẩm, vệ sinh và các tiêu chuẩn và các quy định liên quan khác theo pháp luật Việt Nam. Nếu bên A phát hiện được bên B không giao hàng không đúng chất lượng và thời gian cam kết thì bên B hoàn toàn chịu trách nhiệm theo phụ lục đính kèm hợp đồng.

ĐIỀU 8: TRÁCH NHIỆM CỦA BÊN A

1. Nhận hàng theo đúng Đơn đặt hàng Bên A đã đặt. Kiểm tra về chủng loại, quy cách và số lượng, hạn sử dụng, tình trạng hàng hóa, ký và ghi rõ họ tên người nhận.
2. Thanh toán đúng hạn, đầy đủ theo phụ lục/điều khoản thanh toán cho bên B, tạo mọi điều kiện thuận lợi và hợp tác tốt để hai bên tiến hành đối chiếu công nợ đúng thời gian quy định.
3. Đặt hàng rõ ràng chủng loại, số lượng, quy cách và thời gian quy định tại mục 3 điều 4 của Hợp đồng.

ĐIỀU 9: XỬ LÝ VI PHẠM HỢP ĐỒNG

1. Trường hợp Bên B ngừng cung cấp hàng hóa mà không có thông báo trước. Toàn bộ giá trị của đơn hàng Bên B không giao hàng sẽ được căn trừ vào công nợ Bên A chưa thanh toán tháng trước.
2. Trường hợp hàng hóa do Bên B cung cấp không đủ điều kiện vệ sinh an toàn thực phẩm như chứng nhận của Bên B cung cấp cũng như theo quy định của pháp luật liên quan. Bên B chịu trách nhiệm toàn bộ mọi giá trị ảnh hưởng đến Bên A theo văn bản quy định của cơ quan pháp luật và các phát sinh kèm theo.

ĐIỀU 10: TRƯỜNG HỢP BẤT KHẢ KHÁNG

1. Sự kiện Bất khả kháng là một sự kiện ngoài tầm kiểm soát của một Bên và không liên quan đến lỗi hoặc sự bất cẩn của Bên đó và không thể thấy trước. Các sự kiện đó có thể bao gồm, nhưng không bị giới hạn trong các sự kiện sau đây, các hoạt động của Chính Phủ và cơ quan nhà nước trong phạm vi chủ quyền và quyền lực của mình, chiến tranh và cách mạng, bạo động dân sự, đình công, cháy, lũ lụt, thiên tai, dịch bệnh và tẩy chay chính trị.
2. Nếu Sự kiện Bất khả kháng xảy ra trong Thời hạn hợp đồng và cản trở hoặc ngăn chặn việc thực hiện nghĩa vụ của một Bên, Bên đó phải (i) nhanh chóng thông báo cho Bên kia bằng văn bản về sự kiện đó và nguyên nhân chậm nhất 2 ngày kể từ ngày xảy ra Sự kiện Bất khả kháng, (ii) cung cấp cho bên kia các bằng chứng hợp lý. Các Bên sẽ tìm kiếm mọi biện pháp thay thế khác để làm giảm nhẹ hậu quả của Sự kiện Bất khả kháng đó cũng như để thực hiện nghĩa vụ của Các Bên.
3. Trong trường hợp hậu quả của Sự kiện Bất khả kháng là không thể khắc phục được và một hoặc Các Bên không thể thực hiện được quyền và nghĩa vụ của mình trong Hợp đồng do Sự kiện Bất khả kháng, việc xử lý các nghĩa vụ và quyền lợi của các bên liên quan tới Hợp đồng sẽ do các bên thỏa thuận.

ĐIỀU 11: GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Hai bên sẽ cùng nhau thực hiện nghiêm chỉnh các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng. Nếu một trong hai bên vi phạm các điều khoản của Hợp đồng thì phải chịu hoàn toàn trách nhiệm trước Pháp luật và bồi thường thiệt hại cho phía bên kia.

Trong quá trình thực hiện nếu có phát sinh một số việc ngoài Hợp đồng, hai bên sẽ gặp nhau cùng bàn bạc giải quyết; nếu không giải quyết được một trong hai bên có quyền đưa ra Tòa án nơi Bên B lựa chọn để giải quyết. Quyết định của Tòa án hoặc Trọng tài thương mại sẽ là quyết định cuối cùng và ràng buộc các bên.

ĐIỀU 12: QUY ĐỊNH CHUNG

1. Việc bổ sung hoặc điều chỉnh các nội dung của Hợp đồng này chỉ có hiệu lực khi được lập thành văn bản và được ký kết bởi 2 bên.
2. Mỗi bên phải giữ bí mật nội dung của Hợp đồng này và không được tiết lộ trong bất cứ hoàn cảnh nào trừ trường hợp theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc được bên còn lại đồng ý bằng văn bản. Điều khoản này có hiệu lực ngay cả khi chấm dứt Hợp đồng.
3. Hợp đồng này có hiệu lực thay thế tất cả các hợp đồng trước đó và được lập thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, bên A giữ 01 bản, bên B giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A



GIÁM ĐỐC
Đào Huy Cường

ĐẠI DIỆN BÊN B



GIÁM ĐỐC
Cao Việt Anh

